

BÁO CÁO

**Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 15-NQ/TW
và sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 64-KL/TW
của Ban Chấp hành Trung ương**

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 30/7/2007 “về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị” và Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 “về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở” (gọi tắt là *Nghị quyết, Kết luận*), Tỉnh ủy đã tổ chức học tập, quán triệt cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của tỉnh, đồng thời ban hành Chương trình hành động số 42-CTr/TU, ngày 05/12/2007 và Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 29/10/2013 để tổ chức thực hiện (gọi tắt là *Chương trình, Đề án*).

- Các cấp ủy đảng, tổ chức đảng đã tổ chức học tập, quán triệt, xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện, xác định rõ mục đích, yêu cầu và đề ra nội dung chủ yếu trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị và đổi mới hoàn thiện hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, sát với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Qua quán triệt, học tập, nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên các cấp được nâng lên, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện các chủ trương, quan điểm, đường lối của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc đổi mới phương thức lãnh đạo; đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cấp ủy Đảng

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng; đổi mới cách ra chỉ thị, nghị quyết, với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, tập trung vào những vấn đề cấp bách, trọng yếu của địa phương, cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện. Chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy luôn chú trọng tham mưu đổi mới việc chỉ đạo triển khai thực hiện gắn với sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy các cấp, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giảm bớt hội họp, tăng cường đi cơ sở để nắm tình hình... Hiện nay, hầu hết việc

học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng; các hội nghị sơ kết, tổng kết của tỉnh đã được tổ chức theo hình thức trực tuyến từ tỉnh đến cơ sở.

- Việc xây dựng và bổ sung, hoàn thiện Quy chế làm việc của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ các cấp được thực hiện từ đầu nhiệm kỳ đại hội đảng các cấp. Quy chế làm việc của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ và Quy chế làm việc của cấp uỷ các cấp đã chú trọng phân công nhiệm vụ cụ thể, đề cao vai trò, trách nhiệm của uỷ viên ban thường vụ, cấp uỷ viên các cấp, người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị. Quy chế phối hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo giữa Thường trực cấp uỷ, chính quyền với UBND và các đoàn thể cũng được quan tâm xây dựng và tổ chức thực hiện. Hàng năm, tiến hành sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm; qua đó phương pháp làm việc của cấp uỷ, chính quyền các cấp có sự thay đổi, ngày càng sát cơ sở, giải quyết tốt, kịp thời những vấn đề thực tiễn đặt ra.

- Công tác kiểm tra, giám sát của cấp uỷ được tăng cường; công tác rà soát, bổ sung quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp tỉnh và cơ sở có nhiều đổi mới theo tinh thần Nghị quyết. Quy hoạch cán bộ các cấp trong tỉnh giai đoạn 2015 - 2020 cơ bản đã đảm bảo tiêu chuẩn, cơ cấu, độ tuổi, trình độ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 05/6/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và cấp uỷ các cấp đã quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên, phát triển đảng viên mới và đạt được nhiều kết quả tích cực¹. Việc sinh hoạt của các chi bộ cơ quan, đơn vị, các thôn, tổ dân phố, trường học đều đảm bảo theo Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, góp phần đáng kể trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của đảng ở cơ sở.

- Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 06-CT/TW, Chỉ thị số 03-CT/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI và XII, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong Đảng được quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc², tạo được những chuyển biến đáng kể trong việc ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp

¹ Đầu mỗi nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đều ban hành kế hoạch chuyên đề về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên. Từ năm 2007 đến 2016, toàn tỉnh kết nạp mới gần 17 ngàn đảng viên (tăng từ 24.679 lên 41.342 đảng viên), xóa 25 thôn, tổ dân phố không có đảng viên, đến nay chỉ còn 6 thôn, tổ dân phố có chi bộ sinh hoạt ghép.

² Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đều xây dựng các Chương trình hành động và Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện. Từ năm 2011, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành văn bản chỉ đạo về việc cấm uống rượu, bia trong giờ làm việc và buổi trưa các ngày làm việc. Từ đó tới nay, nội dung chỉ đạo này được các cơ quan, đơn vị, địa phương chấp hành rất nghiêm túc.

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xác định việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan nhà nước, cần tập trung lãnh đạo công tác cán bộ và việc đổi mới hoạt động của HĐND, UBND các cấp theo hướng xây dựng nền hành chính trong sạch vững mạnh, quản lý thống nhất, thông suốt, tinh gọn, hiệu quả; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp, khắc phục tình trạng buông lỏng hoặc chông chéo trong quản lý trên một số lĩnh vực, cụ thể:

- Đã quan tâm lãnh đạo và chuẩn bị kỹ công tác nhân sự để giới thiệu bầu đại biểu HĐND, UBND các cấp; hầu hết số cán bộ được các cấp uỷ giới thiệu tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XIII, khoá XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016, 2016 - 2021 trên địa bàn tỉnh đều trúng cử với số phiếu cao, góp phần quan trọng vào thành công của cuộc bầu cử và nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp.

- Việc kiện toàn, củng cố hoạt động của Đảng đoàn HĐND, Ban cán sự đảng UBND; xây dựng Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Đảng đoàn HĐND tỉnh với Thường trực HĐND, các ban HĐND; các ban của Tỉnh uỷ, ban cán sự đảng, đảng đoàn cấp tỉnh; các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ; các huyện uỷ, thành uỷ được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Đã tập trung đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của UBND các cấp. Qua đó, nội dung, chất lượng các kỳ họp, việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND và đại biểu HĐND các cấp ngày càng được nâng lên... Nội dung và phương pháp tiếp xúc cử tri đã có nhiều đổi mới, dân chủ đại diện được phát huy. HĐND các cấp đã triển khai thực hiện nghiêm túc quy định về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ lãnh đạo do Quốc hội và HĐND các cấp bầu hoặc phê chuẩn (*theo Nghị quyết số 35/2012/QH13 của Quốc hội và Nghị quyết số 561/2013/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*).

Hoạt động của UBND các cấp có nhiều đổi mới, công tác điều hành hiệu lực, hiệu quả, quản lý trên các lĩnh vực được nâng lên, nhất là trên lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Trong những năm qua, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh luôn ở mức cao (*giai đoạn 2006 - 2010 tốc độ tăng trưởng đạt 14%; giai đoạn 2011- 2015 đạt 14,1%*), hầu hết các chỉ tiêu cơ bản hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra; nhiều mô hình sản xuất kinh tế có hiệu quả được nhân rộng, chất lượng cuộc sống nhân dân ngày càng được nâng cao, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh; Chương trình xây dựng nông thôn mới³, Phong trào xây dựng đô thị văn minh được thực hiện rộng rãi; dân chủ cơ sở được phát huy; công tác hoà giải, tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện kịp thời, đúng quy định, giảm đơn thư khiếu kiện vượt cấp. Công tác cải cách hành chính được quan tâm đẩy mạnh, từng bước khắc phục sự chông chéo chức năng, nhiệm vụ; thủ tục hành chính từ tỉnh đến xã được tinh giản dần về số lượng, đầu mối. An ninh chính trị, an ninh tôn giáo, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững, không có điểm nóng, phức tạp xảy ra. Hoạt động đối ngoại bước đầu đạt kết quả trong xúc tiến, thu hút đầu tư, mở rộng quan hệ đối ngoại và tăng

³ Đến nay có 60/117 xã và 01 huyện đạt được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

cường hợp tác quốc tế với một số tổ chức và địa phương của các nước; công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới được chú trọng.

3. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của các cơ quan tư pháp

Thực hiện quy chế phối hợp và Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; các cấp uỷ đảng thực hiện tương đối tốt vai trò lãnh đạo toàn diện đối với các cơ quan tư pháp tại địa phương, khắc phục tình trạng cấp uỷ đảng buông lỏng lãnh đạo hoặc can thiệp sâu vào nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan tư pháp; đồng thời, phát huy và tạo điều kiện cho các cơ quan tư pháp chủ động, sáng tạo và độc lập trong công tác nghiệp vụ theo quy định pháp luật.

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã thành lập Ban chỉ đạo cải cách tư pháp của tỉnh; ban hành Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 29/5/2012 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng đối với các cơ quan tư pháp. Định kỳ hàng quý, Thường trực Tỉnh uỷ và các huyện, thành uỷ trực tiếp làm việc với các cơ quan tư pháp để nghe báo cáo kết quả hoạt động, những hạn chế, khuyết điểm, khó khăn, vướng mắc và các kiến nghị, đề xuất; đồng thời, định hướng nhiệm vụ trọng tâm, phức tạp, nghiêm trọng liên quan đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn để các cơ quan triển khai thực hiện. Chỉ đạo quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh để nâng cao nhận thức, chất lượng kiểm sát, xét xử và thi hành án, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn, củng cố tổ chức đảng, hiệp y, đề bạt, bổ nhiệm, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật cán bộ... của các cơ quan tư pháp được thực hiện đúng quy trình và triển khai thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của cấp uỷ đảng trong việc chỉ đạo, giải quyết những vụ việc quan trọng; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân cấp uỷ viên trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư pháp; chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết và kiểm tra việc thực hiện chiến lược cải cách tư pháp; thực hiện tốt Chỉ thị số 15-CT/TW về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật, trong điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng.

- Tổ chức hệ thống tòa án theo thẩm quyền xét xử, đảm bảo cải cách hoạt động xét xử là trọng tâm của cải cách tư pháp, xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm; mở rộng thẩm quyền xét xử của tòa án đối với các khiếu kiện hành chính, giải quyết tranh chấp về đất đai. Công tác kiểm tra, giám sát cũng được quan tâm, nhất là công tác điều tra, xét xử và thi hành án, đảm bảo theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội

Cấp uỷ các cấp đã lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể kịp thời thể cụ thể hoá, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương của Đảng liên quan đến hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể, công tác vận động, tập hợp quần chúng, công tác dân vận của Đảng...; đổi mới nội dung sinh hoạt và hình thức tập

hợp quần chúng; khắc phục tình trạng hành chính hoá trong hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở địa phương xây dựng quy chế hoạt động, quy chế phối hợp giữa các cơ quan chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc tổ chức triển khai các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, về công tác giám sát và phản biện xã hội, trong việc tham gia góp ý xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị; chỉ đạo quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong sạch, vững mạnh; chỉ đạo các ban, ngành chức năng bảo đảm các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp hoạt động... Định kỳ hàng quý, Thường trực Tỉnh ủy nghe Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể báo cáo kết quả hoạt động và các kiến nghị đối với Đảng, chính quyền.

Nội dung, phương thức hoạt động có đổi mới, hướng về cơ sở, sát dân, gần bó với dân; nhiều địa phương đã xây dựng Nghị quyết chuyên đề để tập trung lãnh đạo. Các hình thức tổ chức tuyên truyền, vận động, thuyết phục đã có sự thay đổi phù hợp với điều kiện, đặc điểm của từng vùng, từng đối tượng, nhất là trong công tác tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đã thể hiện được vai trò nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, tạo các phong trào thi đua sôi nổi và các hoạt động thiết thực. Các phong trào thi đua yêu nước, các chương trình phát triển sản xuất, văn hóa - xã hội, an sinh xã hội, giảm nghèo, chăm lo gia đình chính sách, công tác nhân đạo, từ thiện, khuyến học, khuyến tài, xây dựng nông thôn mới được nhân dân đồng thuận cao; công tác phối hợp, giao ban được duy trì, bước đầu phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

5. Về đổi mới tổ chức bộ máy, biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a. Về xây dựng tổ chức bộ máy

Thực hiện các nghị quyết, quy định của Trung ương⁴ và Nghị định số 13/2008/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố thuộc Trung ương (*nay là Nghị định số 24/2014/NĐ-CP của Chính phủ*), Nghị định số 14/2008/NĐ-CP⁵ của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã,

⁴ - Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 09/02/2007 về đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan Đảng, định hướng đổi mới tổ chức bộ máy Nhà nước, Mặt trận tổ quốc và các Đoàn thể chính trị - xã hội.

- Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 01/8/2007 về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước.

- Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Kết luận số 37-KL/TW ngày 02/02/2009 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chiến lược cán bộ đến năm 2020.

- Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

⁵ Nay là Nghị định 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ.

thành phố thuộc tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo rà soát chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cụ thể:

- Đã sắp xếp, kiện toàn các cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy; các huyện, thành ủy; cơ quan tham mưu, giúp việc UBMTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện theo Quy định 219-QĐ/TW, 220-QĐ/TW ngày 27/12/2013 và Quy định 282-QĐ/TW ngày 01/4/2015 của Ban Bí thư; chỉ đạo các cấp, các ngành xây dựng đề án sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các huyện, thành phố theo Nghị định số 13/2008/NĐ-CP và Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày của Chính phủ. Thực hiện Quy định số 183-QĐ/TW, ngày 08/4/2013 của Ban Bí thư Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Nội chính tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã quyết định thành lập Ban Nội chính Tỉnh ủy từ tháng 7 năm 2013. Hiện nay, tổ chức bộ máy của các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thực Tỉnh ủy gồm có 09 cơ quan: Văn phòng; Ban Tổ chức; Ủy ban Kiểm tra; Ban Tuyên giáo; Ban Dân vận; Ban Nội chính; Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; Trường Chính trị tỉnh; Báo Lâm Đồng. Khối MTTQ và các đoàn thể gồm có 06 cơ quan: Ủy ban MTTQVN tỉnh, Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn.

Từng bước sắp xếp lại các đảng bộ trực thuộc, giải thể 02 đảng bộ: Công ty chè Lâm Đồng và Tổng công ty dâu tằm tơ Việt Nam; đồng thời, chuyển giao các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên thuộc 02 đảng bộ này về trực thuộc Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh và các huyện, thành ủy. Chấm dứt hoạt động của Ban cán sự đảng Ngân hàng Nhà nước tỉnh. Rà soát chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, trên cơ sở đó ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, ban hành quy định về mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị. Củng cố, kiện toàn tổ chức, hoạt động của các cơ quan tư pháp theo lộ trình cải cách tư pháp. Thực hiện Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW ngày 09/3/2010 của Ban Tổ chức Trung ương “*về xây dựng và hoàn thiện mô hình tổ chức*”; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo sắp xếp các tổ chức đảng khối Đảng, đoàn thể và chính quyền⁶ cấp huyện, nhằm tinh gọn đầu mối, dễ kiểm tra, giám sát, thực hiện nhiệm vụ chính trị.

- Thực hiện Nghị định số 13/2008/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 14/2008/NĐ-CP⁷ của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan liên quan xây dựng đề án sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và huyện, thành phố theo quy định của pháp luật, cụ thể: Trước khi thực hiện Nghị định số 13/2008/NĐ-CP, UBND tỉnh có 23 cơ quan chuyên môn; sau khi sắp xếp lại, UBND tỉnh còn 18 cơ quan chuyên môn và 05 đơn vị trực thuộc. Các sở, ban, ngành có thay đổi tổ chức bộ máy đều rà soát, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ mới.

⁶ 12/12 huyện, thành ủy thực hiện; qua thực hiện còn 25 TCCSD, giảm 161 TCCSD so với trước khi thực hiện.

⁷ Nay là Nghị định 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ.

- Tất cả các xã, phường, thị trấn đã thực hiện chủ trương Bí thư cấp uỷ đồng thời là Chủ tịch HĐND. Tỉnh đã thực hiện thí điểm chức danh Bí thư cấp uỷ đồng thời là Chủ tịch UBND ở 15 xã, phường, thị trấn (*mỗi huyện, thành phố chọn ít nhất 01 xã thí điểm*), bước đầu đạt được kết quả nhất định; chỉ đạo khuyến khích các địa phương tiếp tục nhân rộng mô hình này khi có điều kiện. Đối với việc thực hiện chủ trương Bí thư các huyện, thành uỷ đồng thời là chủ tịch UBND các huyện chưa thực hiện được.

- Về sắp xếp tổ chức bộ máy của các đơn vị sự nghiệp: Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 12/10/2013 về đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động văn hoá, y tế, giáo dục, thể dục thể thao, thực hiện bảo trợ xã hội. Tỉnh đã thực hiện việc trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho đơn vị sự nghiệp công lập trong việc tổ chức, sắp xếp lại bộ máy, sử dụng lao động và nguồn lực tài chính để thực hiện nhiệm vụ, phát huy khả năng của từng đơn vị, nhằm cung cấp dịch vụ chất lượng cao cho xã hội. Năm 2011, tổng số đơn vị sự nghiệp công lập toàn tỉnh là 801 đơn vị, đến năm 2016 là 817 đơn vị. Từ năm 2011 đến ngày 31/12/2016 toàn tỉnh tăng 38 đơn vị, chủ yếu là do thành lập mới các trường để đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. UBND tỉnh đã rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian và chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị, theo đó đã giảm 22 đơn vị. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã chỉ đạo các huyện, thành uỷ hợp nhất một số đơn vị: Trung tâm Thú y, Bảo vệ thực vật, Khuyến nông thành Trung tâm Nông nghiệp huyện; Trung tâm Dạy nghề, Hướng nghiệp thành Trung tâm Hướng nghiệp và Dạy nghề...

b. Về quản lý biên chế và tinh giản biên chế

Tính đến ngày 01/3/2017: Tổng số biên chế công chức các cơ quan khối Đảng, đoàn thể toàn tỉnh là 1.409 biên chế; khối Nhà nước là 2.820 biên chế. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã chỉ đạo thực hiện việc tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị định 132/2007/NĐ-CP và Nghị định 108/2014-NĐ-CP của Chính phủ. Đến nay, toàn tỉnh đã giải quyết 428 trường hợp, trong đó nghỉ theo Nghị định số 132/2007/NĐ-CP: 351 trường hợp, nghỉ theo Nghị định 108/2014-NĐ-CP: 77 trường hợp.

Chỉ đạo xây dựng Đề án về tinh giản biên chế các cơ quan khối đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể (*đảm bảo lộ trình đến năm 2021 giảm ít nhất 10% trên tổng số biên chế được giao theo quy định*) và Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh đã tiến hành xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ và đã được Bộ Nội vụ phê duyệt 317 vị trí việc làm; tiếp tục hoàn thiện khung năng lực và bản mô tả công việc theo vị trí việc làm đã được Bộ Nội vụ phê duyệt để làm cơ sở đổi mới cơ chế quản lý công chức theo vị trí việc làm.

c. Về công tác cán bộ

Tỉnh uỷ và các cấp uỷ trực thuộc đã quán triệt, cụ thể hoá các nguyên tắc, quy định, quy trình trong công tác cán bộ để triển khai thực hiện, tạo chuyển biến

tích cực, khắc phục một bước tình trạng hẫng hụt, bị động, chắp vá trong công tác cán bộ. Thực hiện các khâu công tác cán bộ đảm bảo đúng quy trình, dân chủ, công khai, chặt chẽ, phát huy trí tuệ tập thể; từng bước hạn chế tình trạng tùy tiện, chủ quan trong công tác cán bộ, khắc phục dần tình trạng hẫng hụt cán bộ.

Đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh đã có sự phát triển cả về chất lượng và cơ cấu. Phần lớn cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, rèn luyện qua thực tiễn công tác, có tư tưởng chính trị vững vàng, trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, sự nghiệp đổi mới của đất nước, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống tốt; gần gũi, gắn bó với nhân dân; có ý thức tổ chức kỷ luật, năng lực công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được trẻ hoá, đa số cán bộ trẻ được đào tạo cơ bản, năng động, tích cực, đáp ứng tốt yêu cầu công việc.

Công tác tuyển dụng đã có những chuyển biến tích cực, không bó hẹp, đối tượng được mở rộng theo đúng quy định của Luật Cán bộ, công chức. Năm 2016, đã thành lập Hội đồng và tổ chức thi tuyển công chức khối đảng, đoàn thể và khối nhà nước chung. Việc tổ chức xét tuyển, thi tuyển công chức được thực hiện đúng quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, đúng pháp luật; nội dung thi tuyển phù hợp với ngành, nghề, qua đó lựa chọn được những người có phẩm chất, trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu tuyển dụng. Việc tuyển dụng viên chức trước năm 2012 giao cho đơn vị sự nghiệp, đến năm 2013, UBND tỉnh chỉ phân cấp việc tuyển dụng viên chức cho những đơn vị sự nghiệp tự chủ hoàn toàn theo quy định của Luật viên chức, các đơn vị sự nghiệp chưa tự chủ hoàn toàn thì giao thẩm quyền tuyển dụng về cho các sở, ngành và UBND cấp huyện, do đó chất lượng tuyển dụng viên chức được nâng lên.

III. KHUYẾT ĐIỂM, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Về khuyết điểm, hạn chế

- Việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trên một số lĩnh vực còn lúng túng và chậm so với yêu cầu; công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng và định hướng dư luận xã hội chưa được quan tâm đúng mức. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chưa thường xuyên; trách nhiệm một số cấp uỷ viên chưa cao, thiếu sâu sát cơ sở. Phương pháp lãnh đạo có lúc, có nơi chưa khoa học; nội dung lãnh đạo còn chung chung, chưa cụ thể. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị còn chậm; phong cách, lề lối làm việc chưa có nhiều đổi mới, tình trạng họp nhiều, ban hành nhiều văn bản, nghị quyết chất lượng chưa cao. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng chưa đáp ứng yêu cầu. Việc thực hiện quy chế, các nguyên tắc tổ chức của Đảng ở một số nơi chưa nghiêm. Thực hiện các khâu trong công tác cán bộ nhiều nơi còn yếu; việc sắp xếp, bố trí cán bộ có nơi chưa hợp lý, còn nặng cơ cấu mà chưa thật sự dựa vào năng lực, phẩm chất, trình độ chuyên môn của cán bộ và nhu cầu công việc.

- Hoạt động của chính quyền, Mặt trận, đoàn thể có lúc có nơi còn lúng túng, thiếu sâu sát, phối hợp chưa đồng bộ. Công tác quản lý nhà nước một số

lĩnh vực còn bất cập, chưa sâu sát, kịp thời. Một số cơ quan, ban, ngành còn nặng hành chính sự vụ; phối hợp và hướng dẫn thiếu thường xuyên, đồng bộ, nhất quán; việc đôn đốc, kiểm tra thực hiện chưa kịp thời. Thủ tục hành chính một số lĩnh vực còn rườm rà; ý thức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu. Nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể một số cơ sở chậm đổi mới; công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên, quần chúng chưa cao.

Hoạt động các thôn, tổ dân phố tuy có chuyển biến, nhưng chưa đáp ứng yêu cầu, tính tự quản trong cộng đồng dân cư chưa cao; một số tổ chức hoạt động cầm chừng; đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố ngày càng tăng⁸, tạo áp lực cho ngân sách Nhà nước⁹.

- Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị còn cồng kềnh; chức năng, nhiệm vụ ở một số tổ chức còn chồng chéo; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của nhiều tổ chức trong hệ thống chính trị chưa đáp ứng được yêu cầu.

Số lượng cán bộ, công chức có xu hướng tăng¹⁰; việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chưa quyết liệt. Một số đơn vị chưa thực hiện đồng bộ giữa rà soát chức năng, nhiệm vụ; sắp xếp tổ chức bộ máy với tinh giản biên chế, mà chỉ tập trung vào giải quyết vấn đề biên chế. Mục tiêu tinh giản biên chế chưa đạt, chỉ giảm những đối tượng sức khỏe yếu, không tái cử, việc thay thế những đối tượng mới chưa đạt yêu cầu.

Việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả còn chậm; tổ chức bộ máy một số cơ quan, đơn vị của tỉnh tuy có giảm đầu mối cấp tỉnh, nhưng lại thành lập nhiều đơn vị trực thuộc¹¹. Năng lực lãnh đạo, điều hành, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức còn nhiều bất cập; việc xác định mối quan hệ giữa tập thể lãnh đạo với cá nhân phụ trách nhiều nơi còn lúng túng, rập khuôn.

2. Nguyên nhân

- Vai trò, trách nhiệm của một số cấp uỷ đảng chưa cao, nhận thức chưa đầy đủ về yêu cầu, nội dung đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị và quan điểm của Đảng về củng cố, kiện toàn tổ chức của hệ thống chính trị, nên trong lãnh đạo, chỉ đạo thiếu kiên quyết, đồng bộ. Tính định hướng trong chỉ đạo còn hạn chế; kỷ luật, kỷ cương có lúc chưa nghiêm.

- Công tác chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của một số cấp uỷ đối với hoạt động của hệ thống chính trị chưa thực hiện thường xuyên; việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra chưa nghiêm. Công tác phối hợp giữa các tổ

⁸ Năm 2016: 17997 người, tăng 979 người so với năm 2011.

⁹ Bình quân hàng năm gần 70 tỷ đồng.

¹⁰ Cán bộ chính quyền tăng so với năm 2011 là 37 người; tăng so với biên chế được giao năm 2016 là 148 người. Khối đảng, đoàn thể tăng so với năm 2011 là 36 người; tăng so với biên chế năm 2016 là 12 người. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã tăng 350 người so với năm 2011. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố tăng 67 người so với năm 2011.

¹¹ Thành lập mới 02 đơn vị thuộc Sở Nội vụ: Chi cục Lưu trữ và Phòng Công tác Thanh niên; các huyện, thành phố thành lập thêm Phòng Dân tộc. Khối đảng thành lập thêm một số đơn vị mới: Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ và Trung tâm Công nghệ thông tin- Văn phòng Tỉnh uỷ.

chức chưa thường xuyên, đồng bộ; một số cơ quan, đơn vị chưa phân định rõ chức năng, nhiệm vụ được giao, nên thực hiện còn lúng túng. Công tác vận động của các đoàn thể chưa thật sự đi vào chiều sâu, chưa phát huy được lực lượng cán bộ cốt cán ở cơ sở.

- Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thể hiện rõ trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Tinh thần, trách nhiệm của công chức, viên chức nhiều nơi chưa cao, năng lực tổ chức thực hiện còn hạn chế. Cơ chế, chính sách, biện pháp cụ thể để khắc phục các yếu kém trong công tác cán bộ còn chậm; việc thay thế cán bộ yếu về chuyên môn, kém về năng lực chưa mạnh dạn, quyết liệt còn nể nang, ngại va chạm.

- Một số nghị định, thông tư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh chưa gắn chặt chẽ với chủ trương tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế (*quy định tăng thêm các tổ chức, đơn vị trực thuộc các cơ quan chuyên môn và tăng số lượng lãnh đạo, quản lý*). Một số quy định của pháp luật, đề án của Trung ương chưa ban hành nên địa phương không có căn cứ để thực hiện¹².

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết, Kết luận nói riêng, các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước nói chung liên quan đến việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và xây dựng tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Hai là, việc ban hành các chương trình, kế hoạch các cấp ủy, chính quyền phải khả thi, cụ thể, có tính đột phá và phù hợp với tình hình thực tế của cấp ủy, chính quyền. Trong chỉ đạo phải cương quyết, có trọng tâm, trọng điểm; nêu cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; mạnh dạn đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Ba là, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ và thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ, nhất là công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ; đổi mới công tác nhận xét đánh giá sát đúng với kết quả thực hiện nhiệm vụ và mức độ rèn luyện của cán bộ, công chức, viên chức.

Bốn là, tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng kịp thời những mô hình thực hiện tốt.

IV. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị; đổi mới phong cách, lề lối, phương pháp làm việc, đề cao kỷ luật kỷ cương; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; phát huy vai trò của MTTQ và các đoàn thể trong tập hợp, vận động nhân dân; nâng cao

¹² Nghị định quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước; Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng.

chất lượng hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy và hoạt động của các cơ quan tư pháp. Sắp xếp tổ chức bộ máy đồng bộ, tinh gọn, ổn định, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng và cơ cấu hợp lý, có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực tốt; tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở từ tỉnh đến cơ sở.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

2.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng

- Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết, Kết luận và các nghị quyết, quy định khác của Trung ương¹³. Các cấp ủy đảng sớm bổ sung, hoàn thiện Quy chế làm việc của cấp ủy; nhiệm vụ, quyền hạn của đảng đoàn, ban cán sự đảng theo yêu cầu. Tiếp tục đổi mới việc ban hành nghị quyết, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị. Phát huy vai trò của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy với tinh thần thật sự năng động, sáng tạo, đi đầu trong việc đổi mới phong cách, lề lối, phương pháp làm việc; chủ động tham mưu, đề xuất cấp trên và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho các cơ quan cấp dưới.

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát tránh trùng lặp, trọng tâm, trọng điểm, nhất là kiểm tra, giám sát việc khắc phục khuyết điểm, hạn chế hàng năm và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII “*Về tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ*”; chú trọng kiểm tra việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra. Quan tâm bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ủy ban kiểm tra đảng ủy ở cơ sở.

- Tiếp tục hoàn chỉnh, bổ sung Quy định phân cấp quản lý cán bộ, Quy chế đánh giá cán bộ, Quy định về tiêu chuẩn cán bộ theo phân cấp quản lý, Quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử... Trên cơ sở đó, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành của tỉnh xây dựng quy định, quy chế cho phù hợp. Thực hiện tốt việc lấy phiếu tín nhiệm kỹ năng cán bộ lãnh đạo, quản lý¹⁴.

2.2. Đối với chính quyền các cấp

¹³Nghị quyết Trung ương 4 (khóa X), ngày 09/02/2007 về đổi mới kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan Đảng, định hướng về đổi mới tổ chức bộ máy Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) “*về tăng cường xây dựng, chính đồn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ*”; Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn; Kết luận số 24-KL/TW, ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

¹⁴Theo Quy định số 165-QĐ/TW, ngày 18/2/2013 của Bộ Chính trị đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Tiếp tục đổi mới hoạt động của HĐND, UBND các cấp theo hướng xây dựng nền hành chính trong sạch vững mạnh, quản lý thống nhất, thông suốt, tinh gọn; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của chính quyền các cấp, khắc phục tình trạng buông lỏng hoặc chồng chéo trong công tác quản lý trên một số lĩnh vực. Trước mắt, rà soát, điều chỉnh, khắc phục những chồng chéo, chưa cụ thể về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, giữa UBND cấp huyện với các sở, ban, ngành cấp tỉnh. Hoàn thiện cơ chế phân cấp theo hướng tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của mỗi cấp chính quyền.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh cải cách hành chính, gắn với thực hiện nghiêm chế độ công vụ, công chức, phấn đấu nằm trong top 10 tỉnh có chỉ số cải cách hành chính tốt; thực hiện tốt văn hoá ứng xử với người dân, tổ chức, doanh nghiệp khi giao dịch, làm việc; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, như giao dịch, lưu trữ, khai thác,... tiến tới chuẩn hoá bộ thủ tục cải cách hành chính. Sớm thành lập Trung tâm hành chính công và giải quyết các thủ tục hành chính theo mô hình 1 cửa liên thông từ cấp tỉnh đến cơ sở.

- Nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ HĐND, UBND xã, phường, thị trấn cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ mới. Tiếp tục thực hiện mô hình Bí thư đảng uỷ đồng thời là Chủ tịch HĐND và nhân rộng mô hình Bí thư đảng uỷ đồng thời là Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn đối với những nơi có đủ điều kiện.

2.3. Đối với Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị và chỉ đạo của Trung ương về chiến lược cải cách tư pháp, khắc phục những tồn tại, bất cập hiện nay. Tiếp tục lãnh đạo các cơ quan tư pháp hoạt động đảm bảo theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự công bằng, dân chủ và nghiêm minh trong thi hành pháp luật.

- Quan tâm công tác tổ chức, cán bộ, xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

2.4. Đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với MTTQ và các đoàn thể bằng các chủ trương và hệ thống chính sách, tránh làm thay hoặc buông lỏng lãnh đạo, quản lý; tạo điều kiện để MTTQ và các đoàn thể tăng tính tự chủ hơn trong hoạt động; không “hành chính hoá” để gần dân, sát dân hơn, phát huy tính sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

- Nâng cao chất lượng hoạt động, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Thực hiện tốt quy chế phối hợp, quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, cán bộ, công chức trong tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Quy định chặt chẽ về tổ chức và hoạt động của các hội theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tuân thủ pháp luật; tăng cường xã hội hoá để tự bảo đảm kinh phí hoạt động.

2.5. Về củng cố tổ chức bộ máy và đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Về tổ chức bộ máy:

+ Tiếp tục sắp xếp lại tổ chức bộ máy khối Đảng, MTTQ, đoàn thể và khối nhà nước từ tỉnh đến cơ sở, đảm bảo tinh gọn, giảm bớt đầu mối và biên chế, hoạt động hiệu quả, theo hướng: hợp nhất hoặc sáp nhập một số phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành có tương đồng về chức năng, nhiệm vụ gắn với sắp xếp lại đội ngũ cán bộ; nghiên cứu thực hiện chế độ chuyên viên, giảm tối đa bộ máy cấp trung gian; xây dựng cơ quan tham mưu, giúp việc chung trong khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị- xã hội cấp huyện...

+ Đối với cấp xã: Thí điểm việc không bố trí chức danh Kế hoạch - Giao thông - Thuỷ lợi, Nông, Lâm nghiệp; Gia đình và Trẻ em, công tác Lao động - Thương binh và xã hội; Nội vụ, Tôn giáo, Thi đua - Khen thưởng; Đài truyền thanh, quản lý nhà văn hoá... mà nhiệm vụ của các chức danh này hợp nhất cho các chức danh công chức có nhiệm vụ tương đồng đảm nhiệm, hoặc phân công cấp phó các đoàn thể kiêm nhiệm. Mỗi chức danh công chức chỉ bố trí 01 người; đối với những chức danh mà lượng công việc nhiều (tùy theo tình hình cụ thể của địa phương), ví dụ chức danh công chức địa chính - xây dựng... thì tùy vào quy mô dân số, mức độ đô thị hoá và công việc cụ thể để bố trí, nhưng không quá 02 người/01 chức danh công chức.

Tiếp tục khuyến khích nhất thể hoá chức danh bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch UBND cấp xã và tiến tới thực hiện ở cấp huyện. Thực hiện mô hình công chức Văn phòng HĐND, UBND cấp xã kiêm Văn phòng Đảng uỷ; thực hiện chế độ kiêm nhiệm đối với chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở ở xã, phường, thị trấn; thực hiện khoán kinh phí hành chính cho cấp xã để khuyến khích giảm biên chế. Tăng cường kiêm nhiệm, khoán quỹ phụ cấp để giảm dần số lượng những người hoạt động không chuyên trách, tăng thu nhập của cán bộ, công chức cấp xã. Các chức danh Trưởng ban tổ chức, Khối dân vận, ban tuyên giáo ở cấp xã không bố trí người hoạt động không chuyên trách mà phân công cho cấp uỷ viên kiêm nhiệm theo quy chế làm việc của cấp uỷ.

+ Thực hiện sáp nhập một số thôn, tổ dân phố phù hợp với đặc điểm tự nhiên và địa bàn dân cư; đồng thời mở rộng thực hiện mô hình Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc kiêm Trưởng ban công tác mặt trận. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân gắn với đẩy mạnh thực hiện các hình thức tự quản và xã hội hoá ở cộng đồng dân cư.

+ Phấn đấu đến năm 2020, giảm khoảng 15% số cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

- Về quản lý biên chế và tinh giản biên chế:

+ Các cơ quan tổ chức của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp, trên cơ sở biên chế đã giao, tiếp tục thực hiện tốt quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới mạnh mẽ cơ chế giao, quản lý và sử dụng biên chế; thực hiện chế độ kiêm nhiệm các chức danh phù hợp và thực hiện khoán

kinh phí hành chính để khuyến khích giảm biên chế; đến năm 2020 phấn đấu giảm ít nhất 10% biên chế theo yêu cầu. Thực hiện đúng quy định của Trung ương về số lượng cấp phó lãnh đạo, quản lý; đồng thời khuyến khích giảm số lượng cấp phó phù hợp với đặc điểm tình hình công việc của các cơ quan đơn vị.

+ Thực hiện nghiêm chủ trương của Trung ương về tinh giảm biên chế, từ nay đến năm 2021 cơ bản không tăng biên chế. Rà soát, sáp nhập một số đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; xã hội hoá dịch vụ công, thực hiện giảm chi lương viên chức từ ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm túc quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng tài sản công và xe công.

+ Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chủ trương, quy định của Trung ương về sửa đổi Quy định đối với cán bộ, công chức cấp xã. Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã để đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hoá; đối với cán bộ không có khả năng đạt trình độ chuyên môn và lý luận chính trị, không hoàn thành nhiệm vụ sẽ giải quyết cho nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

- Đổi mới công tác cán bộ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

+ Rà soát, bổ sung các chính sách, quy chế, quy định về công tác cán bộ; trên cơ sở Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ theo phân cấp quản lý; ban hành quy định, tiêu chí đánh giá cán bộ, quy định bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử có cạnh tranh; đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, tập thể lãnh đạo, quyết định, đồng thời phát huy trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong công tác cán bộ.

+ Làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ; tăng cường luân chuyển cán bộ từ tỉnh xuống huyện, huyện xuống xã và ngược lại. Chú trọng tạo nguồn cán bộ ở địa phương, có lộ trình đào tạo cán bộ phù hợp theo chức danh, quan tâm đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số. Thí điểm thi tuyển cán bộ lãnh đạo cấp sở, phòng đối với khối chính quyền và khối Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, huyện. Thực hiện nghiêm Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

+ Thí điểm sát hạch cán bộ, công chức, viên chức các cấp làm cơ sở thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy, gắn với chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; tăng cường công tác thanh tra công vụ; định kỳ kiểm tra, đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, thay thế những cán bộ, công chức yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật hành chính, các quy định của Đảng, Nhà nước.

+ Chú trọng thu hút nguồn nhân lực trình độ cao, chuyên gia giỏi, đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu ở các cơ quan Đảng, chính quyền; có chính sách tuyển dụng các em sinh viên tốt nghiệp loại giỏi của các trường đại học xếp thứ hạng cao, là đảng viên, con em các đối tượng chính sách, hộ nghèo, vùng sâu,

vùng xa; ưu tiên các ngành mà tỉnh có nhu cầu; quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, đặc biệt là cấp xã, phường, thị trấn.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Chính phủ sớm ban hành quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, biên chế của HĐND, UBND cấp xã để các địa phương triển khai thực hiện theo quy định tại khoản 4, Điều 127-Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Chỉ đạo các bộ, ngành liên quan ban hành quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực; danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong từng lĩnh vực và các hướng dẫn có liên quan để địa phương thực hiện. Trong đó cần quy định rõ điều kiện, trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp dịch vụ công và cho phép hoạt động đối với từng ngành, lĩnh vực khi bảo đảm các điều kiện theo quy định; thời gian, lộ trình hỗ trợ từ kinh phí ngân sách cho các danh mục dịch vụ công để từng bước giảm dần và tiến tới xóa bỏ hỗ trợ kinh phí từ ngân sách; chế tài, xử lý vi phạm và bảo đảm việc thực hiện các chế tài khi có hành vi vi phạm.

2. Đề nghị Bộ Nội vụ sớm nghiên cứu, ban hành văn bản quy định về xử lý kỷ luật đối với cán bộ chuyên trách cấp xã; chế độ thôi việc của cán bộ chuyên trách xã mà trước đó có thời gian là công chức.

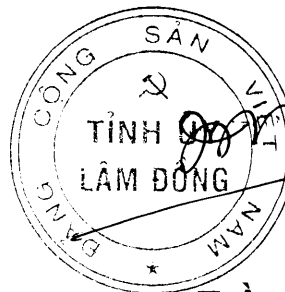
3. Đề nghị các bộ, ngành Trung ương xem xét sửa đổi, bổ sung việc xác định tư cách pháp nhân và quy định việc sử dụng con dấu của Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp cấp huyện; Hướng dẫn thi hành Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014 để người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc; rà soát, ban hành các văn bản hướng dẫn để kiện toàn hệ thống tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ theo hướng thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, bảo đảm bộ máy đồng bộ, tinh gọn, ổn định, phù hợp, từng bước xóa bỏ sự chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ.

4. Đề nghị Trung ương tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức đảng cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (b/c);
- Ban Tổ chức Trung ương (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu VPTU, TH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Trần Đức Quận